

Số:73/2017/QĐST-HNGĐ

Kỳ Anh, ngày 01 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2017/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H

Sinh ngày: 03 – 02 - 1986

Địa chỉ: Xóm 9, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình A

Sinh ngày: 05 – 8 - 1985

Địa chỉ: Xóm Q, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Đình A

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng không có con chung

Về tài sản chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Đình A yêu cầu Tòa án ghi nhận sự thoả thuận của vợ chồng về tài sản chung trong Quyết định của Tòa án, cụ thể như sau:

Vợ chồng có số tài sản chung gồm: 01 thửa đất tại Xóm Q, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Nguyễn Đình A và

Trần Thị H, sổ vào sổ cấp: CH00400 do UBND huyện Kỳ Anh cấp ngày 08 tháng 7 năm 2013. Trên thửa đất có 01 căn nhà xây diện tích 63m².

Nay vợ chồng thỏa thuận giao toàn bộ số tài sản chung gồm nhà và đất nêu trên cho anh Nguyễn Đình A sở hữu và sử dụng. Anh A phải đưa lại cho chị Hương số tiền 50.000.000đ là tiền chia tài sản.

Về án phí: Áp dụng khoản 3,4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, khoản 7 Điều 26, điểm a, d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, chị Trần Thị H thỏa thuận nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng đợc khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0002448 ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Nay chị Trần Thị H được hoàn trả 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (H, A);
- VKS huyện Kỳ Anh;
- UBND xã Đ;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoàng

